



Flashcardo.com

Umarız bu yazdırılabilir flash kartlar sizin için faydalı olur. Daha fazla flash kart ürünü bulmak için web sitemize gidin: www.flashcardo.com/tr. Flashcardo.com'da çevrimiçi flash kartlar, aralıklı tekrar flash kartları, video flash kartları ve çok daha fazlasını sunuyoruz. Hepsi ücretsizdir ve dünyanın dört bir yanındaki öğrenciler tarafından kullanılmaya hazırdır.

Telif Hakkı, Lisans Notları

Bu PDF telif hakkı yasası ile korunmaktadır ve tüm hakları saklıdır. Bu PDF'yi dilediğiniz kişilerle paylaşmakta özgürsünüz. Ancak bu PDF'yi veya içeriğini satmanıza izin verilmez. Herhangi bir sorunuz olursa, bizimle iletişime geçmek için lütfen www.flashcardo.com/tr adresine gidin. Teşekkür ederiz!

Sorumluluk Reddi

BU PDF "OLDUĞU GİBİ" SUNULMAKTADIR, AÇIK VEYA ZİMNİ HİÇBİR GARANTİ VERİLMEMEKTEDİR; BUNLARLA SINIRLI OLMAMAK ÜZERE, TİCARETE ELVERİŞLİLİK, BELİRLİ BİR AMACA UYGUNLUK VE İHLAL ETMEME GARANTİLERİ DE DAHİLDİR. HİÇBİR DURUMDA YAZARLAR VEYA TELİF HAKKI SAHİPLERİ, BU PDF'DEN VEYA PDF'NİN KULLANIMINDAN YA DA PDF İLE İLGİLİ DİĞER İŞLEMLERDEN KAYNAKLANAN HERHANGİ BİR TALEP, ZARAR VEYA DİĞER YÜKÜMLÜLÜKTEN, İSTER SÖZLEŞME, İSTER HAKSIZ FİİL VEYA BAŞKA BİR GEREKÇEYLE OLSUN, SORUMLU TUTULAMAZ.

Telif Hakkı © 2025 Flashcardo.com. Tüm Hakları Saklıdır

Temel

ben

sen

o
adam

tôi

bạn

anh ấy

o
kadın

o
hayvan

biz

cô ấy

nó

chúng tôi / chúng ta

siz

onlar

ne

các bạn

họ

cái gì

kim

nerede

niye

ai

ở đâu

tại sao

nasıl

làm sao

hangi

cái nào

ne zaman

lúc nào

sonra

sau đó

eğer

nếu

gerçekten

thật sự

fakat

nhưng

çünkü

bởi vì

değil

không

bu

này

o
genel

đó

hepsi

tất cả

veya

hoặc

ve

và

burada

đây

orada

đó

sol

trái

sağ

phải

şimdi

bây giờ

öğleden sonra

buổi chiều

sabah
9:00-11:00

buổi sáng

gece

ban đêm

sabah
6:00-9:00

buổi sáng

akşam

buổi tối

öğle vakti

gece yarısı

saat
zaman

buổi trưa

nửa đêm

giờ

dakika

saniye

gün

phút

giây

ngày

hafta

ay
zaman

yıl

tuần

tháng

năm

dün

bugün

yarın

hôm qua

hôm nay

ngày mai

Pazartesi

thứ hai

Salı

thứ ba

Çarşamba

thứ tư

Perşembe

thứ năm

Cuma

thứ sáu

Cumartesi

thứ bảy

Pazar

chủ nhật

kadın

đàn bà

adam

đàn ông

aşk

tình yêu

erkek arkadaş

bạn trai

kız arkadaş

bạn gái

arkadaş

bạn

öpmek
isim

hôn

seks

tình dục

çocuk

trẻ em

kız

con gái

oğlan

con trai

anneciğim

mẹ

babacığım

ba

anne

má

baba

cha

ebeveyn

cha mẹ

oğul

con trai

kız evlat

con gái

küçük kız kardeş

em gái

küçük erkek kardeş

em trai

abla

chị gái

abi

anh trai

koca

chồng

karı

vợ

her

mỗi / mọi

her zaman

luôn luôn

aslinda

thực ra

tekrar

lần nữa

zaten

đã

az
zarf

ít hơn

çoğu

phần lớn

daha

nhiều hơn

hiç

không có

çok
cümle

rất

dışında

ở ngoài

içinde

ở trong

uzak

xa

yakın

gần

altında

bên dưới

yukarıda

bên trên

yanında

bên cạnh

ön

phía trước

arka

phía sau

herkes

mọi người

birlikte

cùng nhau

diğer

khác

bahar

mùa xuân

yaz

mùa hè

sonbahar

mùa thu

kış

mùa đông

Ocak

tháng một

Şubat

tháng hai

Mart

tháng ba

Nisan

tháng tư

Mayıs

tháng năm

Haziran

tháng sáu

Temmuz

tháng bảy

Ağustos

tháng tám

Eylül

tháng chín

Ekim

tháng mười

Kasım

tháng mười một

Aralık

tháng mười hai

kuzey

bắc

doğu

đông

güney

nam

batı

sık sık

hemen

tây

thường xuyên

ngay lập tức

aniden

olmasına rağmen

đột ngột

mặc dù

Sayılar

0

không

1

một

2

hai

3

ba

4

bốn

5

năm

6

sáu

7

bảy

8

tám

9

chín

10

mười

11

mười một

12

mười hai

13

mười ba

14

mười bốn

15

mười năm

16

mười sáu

17

mười bảy

18

mười tám

19

mười chín

20

hai mươi

21

hai mươi một

22

hai mươi hai

26

hai mươi sáu

30

ba mươi

31

ba mươi mốt

33

ba mươi ba

37

ba mươi bảy

40

bốn mươi

41

bốn mươi mốt

44

bốn mươi bốn

48

bốn mươi tám

50

năm mươi

51

năm mươi mốt

55

năm mươi lăm

59

năm mươi chín

60

sáu mươi

61

sáu mươi mốt

62

sáu mươi hai

66

sáu mươi sáu

70

bảy mươi

71

bảy mươi mốt

73

bảy mươi ba

77

bảy mươi bảy

80

tám mươi

81

tám mươi mốt

84

tám mươi bốn

88

tám mươi tám

90

chín mươi

91

chín mươi mốt

95

chín mươi lăm

99

chín mươi chín

100

một trăm

101

một trăm linh một

105

một trăm linh năm

110

một trăm mười

151

một trăm năm mươi mốt

200

hai trăm

202

hai trăm linh hai

206

hai trăm linh sáu

220

hai trăm hai mươi

262

hai trăm sáu mươi hai

300

ba trăm

303

ba trăm linh ba

307

ba trăm linh bảy

330

ba trăm ba mươi

373

ba trăm bảy mươi ba

400

bốn trăm

404

bốn trăm linh bốn

408

bốn trăm linh tám

440

bốn trăm bốn mươi

484

bốn trăm tám mươi bốn

500

năm trăm

505

năm trăm linh năm

509

năm trăm linh chín

550

năm trăm năm mươi

595

năm trăm chín mươi lăm

600

sáu trăm

601

sáu trăm linh một

606

sáu trăm linh sáu

616

sáu trăm mười sáu

660

sáu trăm sáu mươi

700

bảy trăm

702

bảy trăm linh hai

707

bảy trăm linh bảy

727

bảy trăm hai mươi bảy

770

bảy trăm bảy mươi

800

tám trăm

803

tám trăm linh ba

808

tám trăm linh tám

838

tám trăm ba mươi tám

880

tám trăm tám mươi

900

chín trăm

904

chín trăm linh bốn

909

chín trăm linh chín

949

chín trăm bốn mươi chín

990

chín trăm chín mươi

1000

một nghìn

1001

một nghìn không trăm linh
một

1012

một nghìn không trăm mười
hai

1234

một nghìn hai trăm ba mươi
bốn

2000

hai nghìn

2002

hai nghìn không trăm linh hai

2023

hai nghìn không trăm hai
mười ba

2345

hai nghìn ba trăm bốn mươi
lăm

3000

ba nghìn

3003

ba nghìn không trăm linh ba

4000

bốn nghìn

4045

bốn nghìn không trăm bốn
mười lăm

5000

năm nghìn

5678

năm nghìn sáu trăm bảy
mười tám

6000

sáu nghìn

7000

bảy nghìn

7890

bảy nghìn tám trăm chín
mười

8000

tám nghìn

8901

tám nghìn chín trăm linh một

9000

chín nghìn

9090

chín nghìn không trăm chín
mười

10.000

mười nghìn

10.001

mười nghìn không trăm linh
một

20.020

hai mươi nghìn không trăm
hai mươi

30.300

ba mươi nghìn ba trăm

44.000

bốn mươi bốn nghìn

100.000

một trăm nghìn

500.000

năm trăm nghìn

1.000.000

một triệu

6.000.000

sáu triệu

10.000.000

mười triệu

70.000.000

bảy mươi triệu

100.000.000

một trăm triệu

800.000.000

tám trăm triệu

1.000.000.000

một tỷ

9.000.000.000

chín tỷ

10.000.000.000

mười tỷ

20.000.000.000

hai mươi tỷ

100.000.000.000

một trăm tỷ

300.000.000.000

ba trăm tỷ

1.000.000.000.000

một nghìn tỷ

Fiiller

bilmek

biết

düşünmek

nghĩ

gelmek

đến

koymak

đặt

almak

lấy

bulmak

tìm

dinlemek

nghe

çalışmak
iş

làm việc

konuşmak

nói chuyện

vermek

cho

beğenmek

thích

yardım etmek

giúp đỡ

sevmek

yêu

aramak
telefon

gö

beklemek

chờ đợi

durmak

đứng

oturmak

ngồi

kapatmak
kilit

đóng

açmak
kapı

mở

kaybetmek

thua

kazanmak
spor

thắng

ölmek

chết

yaşamak

sống

açmak
ampul

bật

kapatmak
ampul

tắt

öldürmek

giết

yaralamak

làm bị thương

dokunmak

chạm

izlemek

xem

içmek

uống

yemek

ăn

yürümek

đi bộ

tanışmak

gặp

bahis oynamak

đặt cược

öpmek
eylem

hôn

takip etmek

đi theo

evlenmek

cưới

cevaplamak

trả lời

sormak

hỏi

çekmek

kéo

itmek

đẩy

basmak

ấn

vurmak

đánh

yakalamak

bắt

dövüşmek

chiến đấu

atmak

ném

koşmak

chạy

okumak

đọc

yazmak

viết

düzeltemek

sửa chữa

saymak

đếm

kesmek

cắt

satmak

bán

satın almak

mua

ödemek

trả

çalışmak
okul

học

rüya görmek

mơ

uyumak

ngủ

oynamak

chơi

kutlamak

ăn mừng

eğlenmek

thưởng thức

temizlemek

dọn dẹp

ateş etmek

bắn

savunmak

bảo vệ

saldırmak

tấn công

çalmak

trộm

yakmak

đốt

kurtarmak

cứu

uçmak

bay

tükürmek

khạc nhổ

tekmelemek

đá

ısırmak

cắn

nefes almak

thở

koklamak

ngửi

ağlamak

khóc

şarkı söylemek

hát

gülümsemek

cười mỉm

gülmek

cười

büyüme

lớn lên

küçülmek

co lại

tartışmak

tranh luận

paylaşmak

chia sẻ

beslemek

cho ăn

saklamak

trốn

uyarmak

cảnh báo

yüzmek

bơi

zıplamak

nhảy

kaldırmak

nâng

kazmak

đào

teslim etmek

giao hàng

aramak
genel

tìm kiếm

pratik yapmak

luyện tập

seyahat etmek

đi du lịch

boyamak

vẽ

açmak
kilit

mở

kilitlemek

khóa

yıkamak

rửa

dua etmek

cầu nguyện

pişirmek

nấu ăn

kusmak

nôn

haykırmak

la hét

alıntı yapmak

trích dẫn

yazdırmak

in

hesaplamak

tính toán

kazanmak
para

kiếm tiền

Sıfatlar

yeni

eski

az
sifat

mới

cũ

ít

çok
sayı

yanlış

doğru

nhiều

sai

chính xác

kötü
genel

iyi

mutlu

xấu

tốt

hạnh phúc

kısa

uzun

küçük

ngắn

dài

nhỏ

büyük

güzel

genç

lön

xinh đẹp

trẻ

yaşlı

beyaz

siyah

già

màu trắng

màu đen

kırmızı

mavi

yeşil

màu đỏ

màu xanh da trời

màu xanh lá cây

sarı

yavaş

hızlı

màu vàng

chậm

nhanh

komik

vui vẻ

adaletsiz

không công bằng

adaletli

công bằng

zor

khó

kolay

dễ

zengin

giàu

fakir

nghèo

güçlü

khỏe

zayıf

yếu

güvenli

an toàn

yorgun

mệt mỏi

gururlu

tự hào

tok

no bụng

hasta
sifat

bệnh

sağlıklı

khỏe mạnh

kızgın

tức giận

alçak

thấp

yüksek

cao

tatlı
sifat

ngọt

ekşi

chua

yumuşak

mềm

sert

cứng

şirin

đáng yêu

aptal

ngu ngốc

çılgın

điên khùng

meşgul

bận rộn

uzun boylu

cao

kısa boylu

thấp

endişeli

lo lắng

şaşırmış

ngạc nhiên

iyi huylu

cư xử tốt

kötü
kişi

ác độc

zeki

khéo léo

soğuk

lạnh

sıcak

nóng

turuncu

màu cam

gri

màu xám

kahverengi

màu nâu

pembe

màu hồng

sıkıcı

nhàm chán

ağır

nặng

hafif

nhẹ

yalnız

cô đơn

aç

đói bụng

susamış

khát nước

üzgün

buồn

dik

dốc

yassı

bằng phẳng

dar

hẹp

geniş

rộng

derin

sâu

siğ

nông

kocaman

lớn

kirli

bẩn

temiz

sạch sẽ

dolu

đầy

boş

trống rỗng

pahalı

đắt

ucuz

rẻ

seksi

quyến rũ

tembel

lười biếng

cesur

dũng cảm

cömert

hào phóng

ıslak

ướt

kuru

khô

gürültülü

ồn ào

sakin

yên tĩnh

güneşli

nắng

yağmurlu

nhiều mưa

sisli

sương mù

bulutlu

nhiều mây

Spor

jimnastik

thể dục dụng cụ

tenis

quần vợt

koşu

chạy

bisikletçilik

đạp xe

golf

đánh golf

futbol

bóng đá

basketbol

bóng rổ

yüzme

bơi lội

dalgıçlık

lặn

doğa yürüyüşü

đi bộ đường dài

maraton

chạy marathon

triathlon

ba môn phối hợp

masa tenisi

ağırlık kaldırma

boks

bóng bàn

cử tạ

quyền anh

badminton

artistik buz pateni

kar kayağı

cầu lông

trượt băng nghệ thuật

trượt ván tuyết

kayakçılık

kayak krosu

buz hokeyi

trượt tuyết

trượt tuyết băng đồng

khúc côn cầu trên băng

voleybol

hentbol

plaj voleybolu

bóng chuyền

bóng ném

bóng chuyền bãi biển

ragbi

bóng rugby

kriket

bóng gậy

beyzbol

bóng chày

Amerikan futbolu

bóng bầu dục Mỹ

su topu

bóng nước

atlama

nhảy cầu

sörf

lướt sóng

yelkencilik

đua thuyền buồm

kürek çekme

chèo thuyền

yoga

yoga

dans

khiêu vũ

paraşütçülük

nhảy dù

satranç

poker

bovling

cờ vua

đánh bài poker

bowling

bale

múa ba lê

Hayvanlar

domuz

con lợn

inek

con bò

at

con ngựa

köpek

con chó

koyun

con cừu

maymun

con khỉ

kedi

con mèo

ayı

con gấu

tavuk

con gà

ördek

con vịt

kelebek

con bướm

arı

con ong

balık
hayvan

con cá

örümcek

con nhện

yılan

con rắn

kaplan

con hổ

fare
hayvan

con chuột

tavşan

con thỏ

aslan

con sư tử

eşek

con lừa

fil

con voi

güvercin

con chim bồ câu

böcek
hayvan

con bọ

sivrisinek

con muỗi

sinek

con ruồi

karınca

con kiến

balina

con cá voi

köpek balığı

con cá mập

yunus balığı

con cá heo

salyangoz

con ốc sên

kurbağa

con ếch

panda

con gấu trúc

kutup ayısı

con gấu Bắc cực

kurt

con chó sói

koala

con gấu túi

kanguru

con chuột túi

zürafa

con hươu cao cổ

tilki

con cáo

suaygırı

con hà mã

yarasa

con dơi

kuzgun

con quạ

kuğu

con thiên nga

martı

con chim hải âu

baykuş

con cú

penguen

con chim cánh cụt

papağan

con vẹt

tırtıl

con sâu bướm

yusufçuk

con chuồn chuồn

mürekkep balığı

con mực ống

ahtapot

con bạch tuộc

denizati

con cá ngựa

fok

con hải cẩu

deniz anası

con sữa

yengeç

con cua

dinozor

con khủng long

kara kaplumbağası

con rùa cạn

timsah

con cá sấu

Ülkeler

Avrupa

Châu Âu

Asya

Châu Á

Amerika

Châu Mỹ

Afrika

Châu Phi

Birleşik Krallık

Vương quốc Anh

İspanya

Tây Ban Nha

İsviçre

Thụy sĩ

İtalya

Ý

Fransa

Pháp

Almanya

Đức

Tayland

Thái Lan

Singapur

Singapore

Rusya

Japonya

İsrail

Nga

Nhật Bản

Israel

Hindistan

Çin

Amerika Birleşik Devletleri

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

Meksika

Kanada

Şili

Mexico

Canada

Chile

Brezilya

Arjantin

Güney Afrika

Brazil

Argentina

Nam Phi

Nijerya

Nigeria

Fas

Ma Rocc

Libya

Libya

Kenya

Kenya

Cezayir

Algeria

Mısır

Ai Cáp

Yeni Zelanda

New Zealand

Avustralya

Úc

Vücut

kafa

đầu

burun

mũi

saç

tóc

ağız

miệng

kulak

tai

göz

mắt

el

bàn tay

ayak

bàn chân

kalp

tim

beyin

não

boyun

cổ

kıç

mông

omuz

vai

diz

đầu gối

bacak

chân

kol
vücut

tay

göbek

bụng

bağır

ngực

sırt

lưng

diş

răng

dil

lưỡi

dudak

môi

parmak

ngón tay

ayak parmağı

ngón chân

mide

dạ dày

akciğer

phổi

karaciğer

gan

sinir

dây thần kinh

böbrek

thận

bağırsak

ruột

alın

trán

çene

cằm

yanak

má

sakal

râu

başparmak

ngón cái

küçük parmak

ngón tay út

yüzük parmağı

ngón tay đeo nhẫn

orta parmak

ngón tay giữa

işaret parmağı

ngón tay trỏ

tırnak

móng tay

topuk

gót chân

omurga

xương sống

kas

cơ bắp

kemik
vücut

xương

iskelet

bộ xương

kaburga

xương sườn

omur

đốt sống

mesane

bàng quang

damar

atardamar

vajina

tĩnh mạch

động mạch

âm đạo

sperm

penis

testis

tinh trùng

dương vật

tinh hoàn

Ev

kapı

cửa

mutfak

nhà bếp

banyo

phòng tắm

oturma odası

phòng khách

yatak odası

phòng ngủ

bahçe

vườn

garaj

gara

duvar

tường

bodrum kat

tầng hầm

tuvalet
ev

nhà vệ sinh

merdiven
bina

cầu thang

çatı

mái nhà

pencere
bina

cửa sổ

bıçak

dao

fincan
sıcak

tách

bardak

ly

tabak

đĩa

fincan
soğuk

cốc

çöp kutusu

thùng rác

kase

tô

çalışma masası

bàn

yatak

giường

ayna

gương

duş

vòi hoa sen

kanepe

ghế sofa

resim

ảnh

saat
oturma odası

đồng hồ

masa

bàn

sandalye

ghế

komşu

hàng xóm

asansör

thang máy

balkon

ban công

çatı katı

gác xép

Baca

ống khói

tahta kaşık

muỗng gỗ

çin yemeği çubukları

đũa

çatal bıçak takımı

bộ dao nĩa

kaşık

muỗng

çatal

nĩa

kepçe

cái vá

tencere

nồi

tava

chảo

ampul

bóng đèn

kitaplık

giá sách

perde

rèm

döşek

nệm

yastık

gối

battaniye

chăn

raf

kệ

çekmece

ngăn kéo

gardırop

tủ quần áo

kova

xô

süpürge

chổi

ölçek

cái cân

çamaşır sepeti

giỏ đựng đồ giặt

küvet

bồn tắm

banyo havlusu

khăn tắm

sabun

xà phòng

tuvalet kağıdı

giấy vệ sinh

havlu

khăn tắm

lavabo

bồn rửa mặt

merdiven
bahçe

cái thang

posta kutusu

hộp thư

çit

hàng rào

Yiyecek

yumurta

trứng

peynir

phô mai

süt

sữa

balık

gıda

cá

et

thịt

kemik

gıda

xương

sıvı yağ

dầu

ekmek

bánh mì

şeker

đường

çikolata

sô cô la

şekerleme

kẹo

kek

bánh bông lan

su

nước

kahve

cà phê

çay

trà

bira

bia

şarap

rượu nho

salata

sa lát

çorba

súp

tatlı
gıda

món tráng miệng

kahvaltı

bữa ăn sáng

öğle yemeği

bữa trưa

akşam yemeği

bữa tối

pizza

pizza

dondurma

kem

tereyağı

bơ

yoğurt

sữa chua

ton balığı

cá ngừ

somon

cá hồi

jambon

giăm bông

domuz pastırması

thịt ba rọi

sisis

xúc xích

hindi eti

thịt gà tây

tavuk eti

thịt gà

siğir eti

thịt bò

domuz eti

thịt heo

kuzu eti

thịt cừu

kabak

bí ngô

mantar

nấm

yermantari

nấm cục

sarimsak

tỏi

pirasa

tỏi tây

zencefil

gừng

patlıcan

cà tím

tatlı patates

khoai lang

havuç

cà rốt

salatalık

dưa chuột

acı biber

ớt

biber

ớt chuông

soğan

củ hành

patates

khoai tây

karnıbahar

bông cải trắng

lahana

bắp cải

brokoli

bông cải xanh

marul

xà lách

ıspanak

rau chân vịt

bambu
gıda

tre

mısır

ngô

kereviz

cần tây

bezelye

đậu Hà Lan

fasulye

hạt đậu

armut

quả lê

elma

quả táo

zeytin

quả ô liu

incir

quả sung

hurma

quả chà là

hindistan cevizi

quả dừa

badem

quả hạnh nhân

findik

hạt phỉ

fistik

đậu phộng

muz

quả chuối

mango

quả xoài

kivi

quả kiwi

avokado

quả bơ

ananas

quả dứa

karpuz

dưa hấu

üzüm

quả nho

kavun

dưa gang

ahududu

quả mâm xôi

yaban mersini

quả việt quất

çilek

quả dâu tây

kiraz

quả anh đào

erik

quả mận

kayısı

quả mơ

şeftali

quả đào

limon

quả chanh

greyfurt

quả bưởi

portakal

quả cam

domates

cà chua

nane

bạc hà

limon otu

sả

tarçın

quế

vanilya

vani

tuz

muối

karabiber

tiêu

köri

cà ri

tütün

thuốc lá

soya peyniri

đậu hũ

sirke

giấm

şehriye

mì sợi

soya sütü

sữa đậu nành

un

bột mì

pirinç

gạo

yulaf

yến mạch

buğday

lúa mì

soya

đậu nành

fındık/ceviz

hạt

bal

mật ong

reçel

mút

sakız

kẹo cao su

krep

bánh kếp

kurabiye

bánh quy

puding

bánh pudding

muffin

bánh muffin

donat

bánh rán vòng

enerji içeceği

nước tăng lực

portakal suyu

nước cam

elma suyu

nước táo

milkshake

sữa lắc

kola

coca cola

sıcak çikolata

kokteyl

rom

sô cô la nóng

rượu cocktail

rượu rum

viski

votka

menü

rượu whisky

rượu vodka

thực đơn

deniz mahsulleri

spagetti

suşi

hải sản

mì Ý

sushi

patlamış mısır

cips

tavuk kanadı

bắp rang bơ

khoai tây lát mỏng

cánh gà

patates kızartması

hardal

mayonez

khoai tây chiên

mù tạt

sốt mayonnaise

domates sosu

sandviç

sosisli sandviç

nước sốt cà chua

bánh mì kẹp

bánh mì kẹp xúc xích

burger

bánh burger

Okul

kitap

sách

kütüphane

thư viện

ödev

bài tập về nhà

sınav

bài thi

ders
okul

bài học

bilim

khoa học

tarih
konu

lịch sử

sanat

nghệ thuật

dolma kalem

cây bút

kalem

bút chì

birinci

thứ nhất

ikinci

thứ hai

üçüncü

thứ ba

dördüncü

thứ tư

araştırma

ngiên cứu

derece

bằng cấp

spor alanı

sân thể thao

sözlük

từ điển

dönem

học kì

defter

sổ tay

geometri

hình học

siyaset

chính trị học

felsefe

triết học

ekonomi bilimi

kinh tế học

beden eğitimi

giáo dục thể chất

biyoloji

sinh học

matematik

toán học

coğrafya

địa lý

edebiyat

văn học

kimya

hóa học

fizik

vật lý

çevre

cải thiện

ilgi

cực kỳ

makas

cái kéo

yapışkan bant

băng dính

yapıştırıcı

keo dán

tükenmez kalem

bút bi

ataş

kẹp giấy

3%

ba phần trăm

100%

một trăm phần trăm

0%

không phần trăm

metreküp

mét khối

metrekare

mét vuông

mil

dặm

metre

mét

milimetre

mi-li-mét

santimetre

xen-ti-mét

desimetre

đề-xi-mét

toplama

phép cộng

çıkarma

phép trừ

çarpma

phép nhân

bölme

phép chia

alan

diện tích

hacim

thể tích

dikdörtgen

hình chữ nhật

kare
geometri

hình vuông

üçgen

tam giác

daire

hình tròn

litre

lít

mililitre

mililít

ton

kilogram

gram

tấn

kilôgam

gram

miknatis

mikroskop

huni

nam châm

kính hiển vi

cái phễu

laboratuvar

ders
üniversite

phòng thí nghiệm

bài giảng

Doğa

kül

tro

ateş
doğa

lửa

elmas

kim cương

ay
evren

mặt trăng

güneş

mặt trời

yıldız

ngôi sao

gezegen

hành tinh

sahil

bờ biển

göl

hồ

orman

rừng

çöl

sa mạc

tepe

đồi núi

kaya

đá

nehir

con sông

vadi

thung lũng

dağ

núi

ada

đảo

okyanus

đại dương

deniz

biển

buz

băng

kar

tuyết

fırtına

bão táp

yağmur

mưa

rüzgar

gió

ağaç

cây

çimen

cỏ

gül

hoa hồng

çiçek
bitki

hoa

metal

kim loại

toprak

đất

lav

dung nham

kömür

than

kum

cát

kil

đất sét

roket

tên lửa

uydu

vệ tinh

galaksi

thiên hà

asteroit

tiểu hành tinh

kıta

lục địa

ekvator

đường Xích đạo

Güney Kutbu

Nam cực

Kuzey Kutbu

Bắc cực

akarsu

suối

yağmur ormanı

rừng nhiệt đới

mağara

hang

şelale

thác nước

kıyı

bờ biển

buzul

sông băng

deprem

động đất

krater

miệng núi lửa

volkan

núi lửa

atmosfer

khí quyển

sel

lũ lụt

sis

sương mù

gökkuşağı

cầu vồng

gök gürültüsü

tiếng sấm

şimşek

tia chớp

gök gürültülü fırtına

cơn dông

sıcaklık

nhệt độ

tayfun

bão nhiệt đới

kasırga

bão

bulut

mây

dal

cành cây

yaprak

lá cây

kök

rễ cây

ağaç gövdesi

thân cây

tohum

hạt giống

plastik

nhựa

karbondioksit

cacbon điôxít

atom

nguyên tử

demir

sắt

oksijen

ôxy

altın

gümüş

vàng

bạc

Ulaşım

araba

xe hơi

otobüs

xe buýt

tren

xe lửa

tren istasyonu

ga xe lửa

otobüs durağı

trạm dừng xe buýt

uçak

máy bay

gemi

tàu

kamyon

xe tải

bisiklet

xe đạp

motosiklet

xe mô tô

taksi

xe taxi

trafik ışığı

đèn giao thông

otopark

bãi đậu xe

yol

đường

pil

ắc quy

motor
araba

động cơ

hava yastığı

túi khí

direksiyon

vô-lăng

emniyet kemeri

dây an toàn

lastik

lốp xe

arka bagaj

cốp sau

bilet otomatı

máy bán vé

bilet gişesi

phòng bán vé

metro

tàu điện ngầm

yüksek hızlı tren

lokomotif

tramvay

tàu cao tốc

đầu máy

xe điện

okul otobüsü

minibüs

havalimanı

xe buýt trường học

xe buýt nhỏ

sân bay

havayolu

helikopter

birinci sınıf

hãng hàng không

máy bay trực thăng

hạng nhất

ekonomi sınıfı

business sınıfı

can yeleği

hạng phổ thông

hạng thương gia

áo phao

konteyner

công ten nơ

denizaltı

tàu ngầm

yolcu gemisi

tàu du lịch

yük gemisi

tàu chở hàng

yat

du thuyền

feribot

phà

liman

hải cảng

filika

xuồng cứu sinh

radar

ra đa

sokak lambası

đèn đường

kaldırım

vĩa hè

petrol istasyonu

trạm xăng

inşaat alanı

công trường

yaya geçidi

vạch qua đường

trafik sıkışıklığı

tắc đường

otoyol

đường cao tốc

tank

xe tăng

ekskavatör

máy xúc

traktör

máy kéo

treylar

rơ-moóc

skuter

xe tay ga

teleferik

xe cáp treo

Şehir

hastane

bệnh viện

okul

trường học

ev
bina

nhà ở

fatura

hóa đơn

market

chợ

süper market

siêu thị

apartman

căn hộ

üniversite

trường đại học

çiftlik

nông trại

kilise

nhà thờ

restoran

nhà hàng

bar

quán bar

spor salonu

park

tuvalet
bina

phòng thể dục

công viên

nhà vệ sinh

harita

ambulans

polis
genel

bản đồ

xe cứu thương

cảnh sát

itfaiye

ülke

banliyö

lính cứu hỏa

quốc gia

ngoại ô

köy

garanti

alışveriş Merkezi

ngôi làng

bảo hành

trung tâm mua sắm

eczane

tiệm thuốc

gökdelen

tòa nhà chọc trời

kale

lâu đài

elçilik

đại sứ quán

sinagog

giáo đường Do Thái

tapınak

ngôi đền

fabrika

nhà máy

cami

nhà thờ Hồi giáo

belediye binası

tòa thị chính

postane

bưu điện

fiskiye

đài phun nước

gece kulübü

câu lạc bộ đêm

bank

băng ghế

golf sahası

sân golf

futbol stadyumu

sân bóng đá

yüzme havuzu
bina

hồ bơi

tenis kortu

sân quần vợt

turizm danışma

thông tin du lịch

kumarhane

sòng bạc

sanat galerisi

phòng triển lãm nghệ thuật

müze

bảo tàng

ulusal park

công viên quốc gia

hediyelik eşya

quà lưu niệm

akvaryum

thủy cung

su kaydırağı

trượt nước

hız treni

tàu lượn siêu tốc

su parkı

công viên nước

hayvanat bahçesi

vườn bách thú

oyun alanı

sân chơi

acil çıkış
bina

cửa thoát hiểm

yangın alarmı

chuông báo cháy

yangın söndürücü

bình cứu hỏa

karakol

đồn cảnh sát

devlet

tiểu bang

bölge

khu vực

başkent

thủ đô

Hastane

kaza

tai nạn

hasta
kişi

bệnh nhân

ameliyat

phẫu thuật

hap

viên thuốc

ateş
sağlık

sốt

öksürük

ho

acil servis

phòng cấp cứu

yoğun bakım ünitesi

khoa hồi sức tích cực

bekleme odası

phòng chờ

aspirin

thuốc aspirin

uyku hapi

thuốc ngủ

son kullanma tarihi

ngày hết hạn

dozaj

öksürük şurubu

yan etki

liều lượng

si-rô ho

tác dụng phụ

ensülin

toz

kapsül

insulin

bột

viên nhộng

vitamin

ağrı kesici

antibiyotikler

vitamin

thuốc giảm đau

kháng sinh

bakteri

virüs

kalp krizi

vi khuẩn

vi rút

đau tim

ishal

tiêu chảy

şeker hastalığı

tiểu đường

inme

đột quỵ

astım

hen suyễn

kanser

ung thư

grip

cúm

diş ağrısı

đau răng

güneş yanığı

cháy nắng

boğaz ağrısı

viêm họng

karın ağrısı

đau bụng

enfeksiyon

nhiễm trùng

alerji

dị ứng

kramp

chuột rút

baş ağrısı

đau đầu

şırınga

ống tiêm

koltuk değneği

nạng

röntgen fotoğrafı

chụp X quang

ultrason makinesi

máy siêu âm

alçı

bó bột

tekerlekli sandalye

xe lăn

oyuncular

bó bột

nabız

mạch

sakatlık

chấn thương

acil Durum

cấp cứu

sarsıntı

chấn động

yanık

vết bỏng

kırık

gãy xương

doğum kontrol hapi

thuốc tránh thai

hamilelik testi

thử thai

Meslekler

doktor

bác sĩ

hemşire

y tá

polis
kişi

cảnh sát

devlet başkanı

tổng thống

kaptan

thuyền trưởng

dedektif

thám tử

pilot

phi công

profesör

giáo sư

öğretmen

giáo viên

avukat

luật sư

sekreter

thư ký

asistan

trợ lý

hakim

thẩm phán

müdür

quản lý

aşçı

đầu bếp

taksi sürücüsü

tài xế taxi

otobüs şoförü

tài xế xe buýt

model

người mẫu

sanatçı

nghệ sĩ

başbakan

thủ tướng

eczacı

độc sĩ

itfaiyeci

lính cứu hỏa

diş doktoru

nha sĩ

girişimci

doanh nhân

politikacı

chính trị gia

programcı

lập trình viên

hostes

tiếp viên hàng không

bilim insanı

nhà khoa học

anaokulu öğretmeni

giáo viên mầm non

mimar

kiến trúc sư

muhasebeci

kế toán viên

danışman

tư vấn viên

savcı

công tố viên

genel müdür

tổng quản lý

koruma görevlisi

vệ sĩ

ev sahibi

chủ nhà

garson

bồi bàn

güvenlik görevlisi

nhân viên bảo vệ

asker

bộ đội

balıkçı

ngư dân

temizlikçi

nhân viên vệ sinh

tesisatçı

thợ sửa ống nước

elektrikçi

thợ điện

çiftçi

nông dân

resepsiyonist

lễ tân

postacı

người đưa thư

kasiyer

thu ngân

kuaför

thợ làm tóc

yazar

tác giả

gazeteci

nhà báo

fotoğrafçı

nhiếp ảnh gia

cankurtaran

nhân viên cứu hộ

şarkıcı

ca sĩ

müzisyen

nhạc sĩ

aktör

diễn viên

muhabir

phóng viên

antrenör

huấn luyện viên

hakem

trọng tài

İş Dünyası

para

tiền

ofis

văn phòng

stres

áp lực

sigorta

bảo hiểm

personel

nhân viên

bölüm

bộ phận

maaş

lương

adres

địa chỉ

mektup

lá thư

telefon numarası

số điện thoại

url

url

e-posta adresi

địa chỉ email

web sitesi

trạng mạng

e-posta

thư điện tử

imza

chữ ký

zarar

thua lỗ

kâr

lợi nhuận

müşteri

khách hàng

tutar

số tiền

kredi kartı

thẻ tín dụng

parola

mật khẩu

bankamatik

máy rút tiền

vergi

thuế

toplantı odası

phòng họp

kartvizit

đanh thiếp

bilgi teknolojisi

công nghệ thông tin

insan kaynakları

nhân sự

hukuk departmanı

bộ phận pháp lý

muhasabe

kế toán

pazarlama

tiếp thị

satış

bán hàng

çalışma arkadaşı

đồng nghiệp

işveren

người sử dụng lao động

işçi

nhân viên

not

chú thích

sunum

thuyết trình

klasör
kağıt

bìa cứng

lastik damga

con dấu cao su

projektör

máy chiếu

parsel

bưu kiện

posta pulu

con tem

zarf

phong bì

tarayıcı
web sitesi

trình duyệt

yatırım

đầu tư

borsa

sàn giao dịch chứng khoán

senet

tiền giấy

madeni para

tiền xu

faiz

tiền lãi

borç

khoản vay

hesap numarası

số tài khoản

banka hesabı

tài khoản ngân hàng

Cihazlar

telefon

điện thoại

TV seti

bộ tivi

kamera

máy ảnh

radio

đài radio

vantilatör

quạt

klima

máy điều hòa

kahve makinesi

máy pha cà phê

tost makinesi

máy nướng bánh mì

elektrikli süpürge

máy hút bụi

Saç kurutma makinesi

máy sấy tóc

ketil

ấm đun nước

bulaşık makinesi

máy rửa chén

ocak

bếp điện

fırın

lò nướng

mikrodalga

lò vi sóng

buzdolabı

tủ lạnh

çamaşır makinesi

máy giặt

uzaktan kumanda

điều khiển từ xa

kulaklık

tai nghe

fare
bilgisayar

chuột

klavye
bilgisayar

bàn phím

sabit disk

ổ cứng

USB bellek

thanh USB

tarayıcı
kağıt

máy quét

yazıcı

máy in

ekran
bilgisayar

màn hình

dizüstü

máy tính xách tay

robot

rô bốt

hoparlör

loa

